

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN SẢN NHI
Số: 569/BVSN-KD

V/v mời chào giá vật tư, hóa chất thông
thường của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh
Quảng Ninh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Quảng Ninh, ngày 25 tháng 4 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm vật tư, hóa chất thông thường của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh thuộc dự toán Mua sắm vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm năm 2025-2026 của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh – khu Minh Khai, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phạm Anh Tuấn, Phó khoa – Phụ trách khoa Dược, SĐT: 0915.694.888, email: duocsannhi@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh – khu Minh Khai, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Nhận qua email: duocsannhi@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 25 tháng 4 năm 2025 đến trước 09h00 ngày 06 tháng 5 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 06 tháng 5 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

ST T	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
I. Hóa chất, vật tư dùng chung cho các xét nghiệm				
1	Que thử đường huyết loại 1	Sử dụng được cho máy xét nghiệm đường huyết Caresens N. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	5.000
2	Que thử đường huyết loại 2	Mã hóa tự động thực. Điện cực vàng, không bị rỉ sét. Đường đi của máu mẫu tới sensor ngắn (≤ 1 cm). Tương thích với máy thử đường huyết hãng GE200. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	15.000
3	Giấy đo độ pH	Thang đo PH 1-14. Có bảng so màu.	Tập	30
4	Thuốc nhuộm Nigrosin	Dung dịch Nigrosin 10%. Chai ≥ 2 ml.	Chai	1
5	Tiêu bản soi kính hiển vi cỡ 22x22 mm	Tiêu bản kính dùng cho kính hiển vi, bằng thủy tinh. Kích thước 22x22mm. Đạt tiêu chuẩn ISO. Hộp ≥ 100 chiếc.	Hộp	200
6	Kim chích lấy máu đo đường huyết mao mạch	Chất liệu vỏ bằng polyethylene, Kim được làm bằng thép không gỉ. Chiều dài kim ≥ 33 mm. Cỡ kim 23G. Được tiệt trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc tương đương.	Cái	500
7	Miếng cầm máu tai	Thành phần: Hydroxilated Poly-Vinyl Acetate. Là sản phẩm sạch, bã không hóa chất, không bột, không hại cho môi trường. Hoàn toàn không có xơ vùi. Kích thước: 12mm x 24 mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE, FDA hoặc tương đương.	Miếng	30
8	Canuyn mở khí quản các số	Chất liệu: nhựa PVC hoặc tương đương, có bóng, cong 90 độ. Đầu nối 15mm. Đường mở tia X chạy dọc chiều dài ống, vô trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc tương đương.	Cái	10
9	Dẫn lưu dịch não tủy trong áp lực thấp và áp lực trung bình, kèm que luồn	Gồm Bộ dẫn lưu dịch não tủy trong áp lực thấp (bao gồm van kiểm soát dòng chảy dịch não tủy bằng silicone và Polypropylen hoặc tương đương, ống dẫn lưu não thất được tráng bằng barium sulfate hoặc tương đương, ống dẫn lưu ổ bụng bằng silicon hoặc tương đương) ống dẫn lưu luồn ổ bụng dùng một lần và que tạo đường hầm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Bộ	8
10	Que luồn dưới da	- Que luồn dưới da bao gồm 3 thành phần: một trục hình ống với chiều dài 38cm hoặc 60cm; tay cầm chữ T; và một thanh bít đầu mũi hình viên đạn. - Dụng cụ được thiết kế để tạo đường hầm dưới da rất dễ uốn để đưa catheter (ống thông) của bộ dẫn lưu dịch não tủy. Trục hình ống có thể uốn được bằng tay - Đường kính trong 3.3mm; đường kính ngoài 4.8mm - Dụng cụ được đóng gói trong bao bì và đã được tiệt trùng Có chứng nhận FDA.	Cái	8
11	Kít phát hiện sỏi	+ Bộ xét nghiệm IVD NK RTPCR - MS mix + Bộ chứng dương IVD NK RTPCR - MS mix + Tube PCR phù hợp theo máy	Bộ	2

ST T	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		+ Bộ tách chiết DNARNAprep. Bộ ≥48 test.		
12	Hóa chất khử nhiễm phòng thí nghiệm	Nồng độ chlorine trong dung dịch 4 - 4,99%. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. Chai ≥ 500ml.	Chai	2
	II. Ống nghiệm, kim lấy máu			
13	Ống nghiệm lấy máu chân không serum	Ống nghiệm lấy máu chân không serum được làm bằng nhựa y tế PP hoặc tương đương. Kích thước ống 12mmx75mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Ống	10.000
14	Ống nghiệm lấy máu chân không vô trùng Lithium Heparin	Ống nghiệm chân không chứa hoạt chất chống đông Lithium Heparin, sử dụng trong xét nghiệm sinh hóa lâm sàng trên huyết tương. Chất liệu ống được làm bằng nhựa PET trong suốt. Nắp ống được làm từ cao su và nhựa PE. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Ống	150.000
15	Kim lấy máu chân không loại đốc thông thường	Ống nhựa PVC, kim thép không gỉ, vỏ kim nhựa PE, tay áo cao su. Cỡ kim 21G. Tiệt trùng EO. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	150.000
16	Kim lấy máu chân không loại cánh bướm 23G	Ống nhựa PVC, kim thép không gỉ, vỏ kim nhựa PE, tay áo cao su. Cỡ kim 23G. Tiệt trùng EO. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	150.000
	III. Troca kim loại			
17	Trocar cỡ 6 mm	Bộ trocar cỡ 6 mm, chiều dài làm việc 5 cm, có van bơm khí, nòng đầu tù. Cấu tạo gồm 3 phần.	Bộ	3
18	Trocar cỡ 3.9 mm	Bộ trocar cỡ 3.9 mm, chiều dài làm việc 5 cm, có van bơm khí, nòng đầu sắc. Cấu tạo gồm 3 phần.	Bộ	2
19	Nắp cao su đầu trocar 6 mm	Nắp cao su đầu trocar 6 mm.	Cái	10
20	Nút cao su đầu trocar 3.9 mm,	Nút cao su đầu trocar 3.9 mm.	Cái	10
21	Nắp van lá silicone	Nắp van lá silicone.	Cái	10
	IV. Hàm kẹp			
22	Tay cầm không khóa	Tay cầm bằng nhựa, không khóa, có chân cắm đốt điện đơn cực.	Cái	2
23	Hàm kẹp Kelly	Ống Vỏ ngoài với ruột kẹp KELLY bên trong, bọc cách điện dài, cỡ 3 mm, dài 20 cm, có đầu nối khóa LUER dùng cho vệ sinh.	Cái	1
24	Hàm kẹp cửa sổ	Hàm forceps kẹp kèm vỏ ngoài, hàm hoạt động đơn, mở lỗ, có răng cửa nhỏ không gây tổn thương. Cỡ 3 mm, chiều dài 20 cm.	Cái	1
	V. Vật tư khác			
25	Ống soi cứng nội soi 0 độ, đường kính 5 mm	Ống kính soi HOPKINS, hướng nhìn 0 độ, đường kính 5 mm, chiều dài làm việc 29 cm, có thể tiệt trùng được ở nhiệt độ cao bằng hơi nước, sử dụng thấu kính hình gậy, thị kính có bọc sa-phia chống xước.	Cái	1



2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Vận chuyển và bàn giao tại Kho Khoa Dược – Tầng 4 nhà B – Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo từng đợt giao hàng, sau khi bên mua nhận được đầy đủ chứng từ, biên bản bàn giao và nghiệm thu.

Bệnh viện xin trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, KD

GIÁM ĐỐC



Bùi Minh Cường



PHỤ LỤC
BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của anh [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Số TT yêu cầu báo giá	Danh mục thiết bị y tế	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Số văn bản ban hành kết quả phân loại/ số đăng ký lưu hành/ Số giấy phép nhập khẩu (Đối với một hãng là BHYT)	Thông số kỹ thuật cơ bản	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng	Đơn giá (VAT) (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1		Thiết bị A													
2		Thiết bị B													
3															
Tổng: ... một hàng													Tổng thành tiền: (Bằng chữ: ...)		

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật, văn bản ban hành kết quả phân loại/ số đăng ký lưu hành/ Số giấy phép nhập khẩu và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Ngàytháng.....năm.....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà
cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))